

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ DẠY HỌC MÔN TOÁN Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Huỳnh Phát Thành
Trường Đại học Sài Gòn

Tóm tắt: Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Bài báo nghiên cứu để có thể chỉ ra thực trạng của hoạt động dạy học môn Toán ở các trường THPT tại huyện Hóc Môn.

Từ khóa: Thực trạng quản lý, dạy học môn toán, trung học phổ thông, TP Hồ Chí Minh

CURRENT SITUATION OF MATHEMATICS TEACHING MANAGEMENT IN HIGH SCHOOLS IN HOC MON DISTRICT, HO CHI MINH CITY

Huynh Phat Thanh
Saigon University

Abstract: There has been a strong movement to innovate teaching and learning methods toward modernization, promoting learners' proactiveness, creativity, and the ability to apply knowledge and skills. This shift aims to overcome one-way, imposed, and rote teaching practices. The focus is on teaching students how to learn and think, encouraging self-learning, and laying the foundation for learners to update and renew their knowledge and skills, thereby developing their competencies. This paper investigates the current state of Mathematics teaching activities in high schools in Hoc Mon District.

Keywords: Current situation of management, mathematics teaching, high school, Ho Chi Minh City.

Nhận bài: 20/04/2025

Phản biện: 20/05/2025

Duyệt đăng: 23/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa IX của Ban chấp hành trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã đề ra phương hướng phát triển của công tác dạy học: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học”. Vì vậy, đây là một vấn đề cần được chú trọng xem xét, nghiên cứu để có thể chỉ ra thực trạng của hoạt động dạy học môn Toán ở các trường THPT tại huyện Hóc Môn.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm cơ bản sử dụng trong bài báo

Dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông (THPT) là việc dạy môn khoa học nghiên

cứ các quan hệ số học, hình học và đo lường trong thế giới khách quan. Hoạt động này được thực hiện tại trường THPT nhằm nâng cao trình độ theo chương trình THPT đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Theo quan niệm của các nhà khoa học nghiên cứu về quản lý hiện đại: Quản lý là sự tác động chỉ huy, điều khiển các quá trình xã hội và hành vi hoạt động của con người để chúng phát triển phù hợp với quy luật, đạt tới mục đích đã đề ra và đúng với ý trí của người quản lý.

Quản lý dạy học môn Toán ở THPT là hoạt động tác động có mục đích, có tổ chức của các chủ thể quản lý đến hoạt động dạy học môn Toán, thông qua quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra, làm thay đổi cách thức dạy của GV và cách thức học của HS để thực hiện có hiệu quả mục đích, nhiệm vụ dạy học môn Toán ở cấp THPT.

2.2. Thực trạng dạy học môn Toán ở các trường trung học phổ thông tại huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Thực trạng nhận thức về vai trò dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông

Kết quả đánh giá tổng thể cho thấy nhóm CBQL có ĐTB là 3,86, trong khi nhóm GV có ĐTB là 3,80. Sự chênh lệch này là rất nhỏ, chỉ 0,06, cho

thấy rằng cả hai nhóm đều có những cảm nhận tương đối đồng nhất về các vai trò của việc dạy học môn Toán. Tuy nhiên, sự khác biệt này có thể phản ánh những ưu tiên khác nhau của các nhóm khảo sát trong việc nhìn nhận các vai trò của việc dạy học môn Toán. Nhóm CBQL có thể chú trọng hơn vào vai trò cơ bản của việc dạy học môn Toán trong việc giúp HS tiếp thu các kiến thức cơ bản của Toán học, trong khi nhóm GV lại quan tâm nhiều hơn đến vai trò bồi dưỡng năng lực, phẩm chất cho HS.

Nhìn chung, cả hai nhóm đều đánh giá tích cực về các vai trò của giáo dục dạy học môn Toán, mặc dù có sự khác biệt nhỏ về mức độ đánh giá. Các khía cạnh cần được cải thiện có thể tập trung vào vai trò góp phần phát triển năng lực trí tuệ chung cho học sinh như phân tích, tổng hợp, khái quát hóa của HS trong tình hình hiện nay.

Thực trạng thực hiện mục tiêu dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông

Cả hai nhóm đều có đánh giá tích cực về các nội dung giáo dục, đặc biệt trong việc hình thành và củng cố nền tảng kiến thức về Toán học cho HS. Cần tăng cường chú trọng đến việc giúp học sinh có những hiểu biết tổng quát về các ngành nghề gắn với môn Toán để định hướng nghề nghiệp cho các em HS sau này.

Tóm lại, cả hai nhóm đều có những đánh giá tích cực về các nội dung dạy học, bên cạnh đó, các sự khác biệt nhỏ trong đánh giá cũng mở ra cơ hội cho việc cải thiện thực hiện các nội dung còn yếu và tăng cường sự hợp tác giữa các nhóm để nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông

Kết quả chung cho thấy ĐTB của nhóm GV (3,69) thấp hơn so với nhóm CBQL (3,84). Sự chênh lệch này có thể phản ánh rằng CBQL có cái nhìn nhận tổng quát hơn và đưa ra các đánh giá tính khả quan hơn về mức độ đạt được của các phương pháp dạy học môn Toán hơn là GV, nguyên nhân có thể là GV là những người trực tiếp tham gia và áp dụng các PP này nên có cái nhìn và đánh giá sát thực tế hơn. CBQL, mặc dù có kiến thức và cái nhìn tổng quát hơn, nhưng có thể đánh giá từ một góc độ khác, nhưng chủ yếu là về mặt kế hoạch và quy trình.

Thực trạng sử dụng các hình thức tổ chức dạy học môn Toán ở các trường trung học phổ thông

Điểm trung bình chung của nhóm GV (3,79) cao hơn nhóm CBQL (3,68), cho thấy tổng hợp

chung nghiêng về đánh giá của GV. Có thể lý giải việc này là do số lượng GV lớn hơn và vai trò trực tiếp của GV trong tổ chức các hình thức dạy học.

Bảng số liệu trên cho thấy, quản lý các hình thức tổ chức dạy học môn Toán hiện tại có hiệu quả, đặc biệt với dạy học theo lớp, nhưng có tiềm năng cải thiện ở các phương pháp khác, đặc biệt là dạy học trải nghiệm.

Thực trạng các điều kiện thực hiện dạy học môn Toán ở các trường trung học phổ thông

Kết quả đánh giá tổng thể cho thấy ĐTB của nhóm CBQL (3,91) thấp hơn một chút so với nhóm GV (3,95). Sự chênh lệch nhỏ này cho thấy GV có thể có cái nhìn tích cực hơn về các yếu tố giáo dục do họ là những người trực tiếp trải nghiệm. CBQL có thể nhìn nhận từ một góc độ khác, tập trung hơn vào quy trình và chính sách, dẫn đến sự đánh giá có phần khác biệt.

Thực trạng nhận thức tầm quan trọng của quản lý dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông

Nội dung 5 được đồng ý ở mức độ thấp nhất (ĐTB: 3,82, TH: 5) cho thấy việc giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm để đổi mới PPDH môn Toán chưa được nhận thức sâu sắc và chưa đáp ứng đủ nhu cầu cho đổi mới PPDH, phản ánh sự cần thiết phải cải thiện các điều kiện này để nâng cao hiệu quả giáo dục. ĐTB của nhóm CBQL và nhóm GV là 3,86, cho thấy cả hai nhóm có quan điểm đồng nhất về nhận thức về tầm quan trọng của quản lý dạy học môn Toán ở các trường THPT.

Thực trạng lập kế hoạch dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông

Xếp cuối bảng là các tiêu chí: “Các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn trong năm học” và “Xác định được mục tiêu, yêu cầu, nội dung của dạy học môn Toán” với ĐTB lần lượt là 3,82 và 3,78, kết quả này cho thấy các tiêu chí này thường ít được quan tâm trong xây dựng Kế hoạch dạy học môn Toán hoặc không đạt được như kỳ vọng, nguyên nhân có thể là tổ chuyên môn thường ít triển khai các hoạt động giáo dục hoặc việc xác định mục tiêu, yêu cầu dạy học của môn Toán thường được bỏ qua, vấn đề này đặt ra cho các nhà quản lý cần có các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục của tổ Toán và quán triệt yêu cầu: “Xác định được mục tiêu, yêu cầu, nội dung của dạy học môn Toán” trong xây dựng Kế hoạch dạy học môn Toán.

Thực trạng tổ chức dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông

Kết quả đánh giá chung cho thấy sự chênh lệch nhỏ giữa hai nhóm (CBQL: 3,75 và GV: 3,79). Sự khác biệt này không đáng kể, cho thấy sự thống nhất trong quan điểm giữa CBQL và GV về các vấn đề liên quan đến tổ chức dạy học môn Toán. Điều này có thể phản ánh rằng cả hai nhóm đều nhận thức được tầm quan trọng của việc xác định rõ vai trò trong đổi mới PPDH, mặc dù có thể có những khác biệt trong trải nghiệm và quan điểm cá nhân.

Thực trạng chỉ đạo dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông

Kết quả chung cho thấy ĐTB của nhóm CBQL là 3,74 và nhóm GV là 3,81. Sự chênh lệch giữa hai nhóm là rất nhỏ, cho thấy rằng cả hai nhóm có nhận thức tương đối đồng nhất về các nội dung liên quan đến chỉ đạo dạy học môn Toán. Mặc dù có sự đồng thuận cao, nhà trường vẫn cần chú trọng đến tăng cường các hoạt động này để nâng cao hiệu quả của các hoạt động đổi mới dạy học môn Toán, đồng thời cần tiếp tục duy trì sự rõ ràng trong việc xác định mục tiêu và yêu cầu dạy học phù hợp với thực tế và theo yêu cầu đổi mới nền giáo dục.

Thực trạng kiểm tra dạy học môn Toán ở các trường trung học phổ thông

ĐTB của nhóm CBQL là 3,75, thấp hơn nhóm GV (3,83), chênh lệch nhỏ phản ánh sự đồng thuận và kỳ vọng khác nhau: đa phần nhóm CBQL là những người thực hiện công tác kiểm tra chính trong, trong khi GV là những người thực hiện công tác dạy học. Do đó, nhóm CBQL có thể cảm thấy khó khăn hơn trong thực hiện công tác kiểm tra và họ cũng kỳ vọng cao hơn nhóm GV. Tuy nhiên, sự khác biệt này không lớn, cho thấy cả hai nhóm đều nỗ lực cải thiện các hoạt động kiểm tra này nhằm điều chỉnh kế hoạch dạy học cho giai đoạn sau hướng đến nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học.

Thực trạng quản lý điều kiện thực hiện dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông

Kết quả tổng hợp cho thấy nhóm CBQL có ĐTB thấp hơn nhóm GV (3,79 so với 3,81), nhưng ĐLC của nhóm CBQL lại cao hơn nhóm GV cho thấy sự đồng thuận nhưng cũng phản ánh các kỳ vọng khác nhau. Nhóm CBQL có thể nhận thấy những hạn chế cần cải tiến và thành công trong các hoạt động quản lý tốt hơn. Sự chênh lệch không lớn nhưng đủ để nhấn mạnh rằng cả hai nhóm đều có sự quan tâm và nỗ lực cải tiến trong quản lý giáo dục.

2.3. Thực trạng ảnh hưởng của các yếu tố đến quản lý dạy học môn Toán ở các trường trung học phổ thông tại huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Yếu tố thứ hai và thứ ba “Trình độ, năng lực quản lý của tổ trưởng chuyên môn” và “Trình độ, năng lực của đội ngũ giáo viên” được đánh giá có mức độ tác động đến quản lý dạy học môn Toán trong nhà trường mạnh nhất (ĐTB: 3,99; TH: 1 và TH 2). Như vậy, phần lớn CBQL và GV đánh giá: trình độ, năng lực quản lý của tổ trưởng chuyên môn và đội ngũ GV có tác động mạnh nhất đến quản lý dạy học môn Toán trong nhà trường. Điều này phản ánh vai trò trung tâm của nhân tố con người trong việc quyết định đến sự thành công của việc vận dụng và đổi mới quản lý dạy học môn Toán và thực hiện hoạt động dạy học môn Toán. Tổ trưởng chuyên môn không chỉ điều phối hoạt động giảng dạy của tổ bộ môn mà còn thúc đẩy sự phát triển chuyên môn của GV. Năng lực quản lý tốt của tổ trưởng chuyên môn giúp tạo ra môi trường làm việc tích cực, khuyến khích sáng tạo và cải tiến phương pháp giảng dạy, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục.

Một yếu tố khác có tác động mạnh đến quản lý dạy học môn Toán là “Trình độ, năng lực của hiệu trưởng” (yếu tố 3, ĐTB: 3,89; TH: 3). Số điểm cao này chứng tỏ rằng nếu Hiệu trưởng làm tốt vai trò quản lý không chỉ giúp cải thiện chất lượng giảng dạy mà còn khuyến khích, thúc đẩy HS chú trọng vào việc học tập và rèn luyện hơn và tạo ra một môi trường học tập tích cực.

Yếu tố “Chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên” được đánh giá là có mức độ ảnh hưởng mạnh nhất. Điều này cho thấy vai trò của nhà quản lý đối với hiệu quả giáo dục. Các chỉ đạo, hướng dẫn có thể ảnh hưởng đến khả năng huy động các nguồn lực CSVC, sự tham gia của đội ngũ GV, thông qua việc ban hành các chính sách, các nguồn lực phát triển giáo dục.

III. KẾT LUẬN

Mặt mạnh và nguyên nhân

Sự đồng bộ và thống nhất trong dạy học môn Toán được đảm bảo, tạo nên sự liên kết chặt chẽ giữa các GV và CBQL, giúp nâng cao chất lượng dạy học.

CBQL các trường THPT ở huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận thức đúng về tầm quan trọng trong quản lý dạy học môn Toán, xem đây là một trong những hoạt động trọng tâm của nhà trường. Bên cạnh đó, các kế hoạch cụ thể

về việc cải tiến PPDH truyền thống và sử dụng PP mới đã và đang được xây dựng, áp dụng rõ ràng, góp phần phát huy tính tích cực, chủ động của GV và HS trong quá trình dạy và học.

Đặc biệt, CBQL các trường cơ bản đã nhận thức được tầm quan trọng của việc nâng cao nhận thức về công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, tổ chức dạy học và đạt được những kết quả thuận lợi, đội ngũ GV được bồi dưỡng liên tục về chuyên môn, từ đó nâng cao năng lực và trình độ giảng dạy, phù hợp với mục tiêu giáo dục hiện đại.

Nguyên nhân của những mặt mạnh trong quản lý dạy học môn Toán ở huyện Hóc Môn có thể được nhìn nhận qua nhiều yếu tố. Đầu tiên, sự quyết tâm và chỉ đạo hiệu quả từ các CBQL nhà trường cùng các cấp quản lý đã tạo ra môi trường thuận lợi cho hoạt động dạy học. Đội ngũ GV năng động, ngày càng trẻ hóa được khuyến khích tham gia vào quá trình dạy học và quá trình đổi

mới, cũng đóng góp tích cực vào việc áp dụng các PP giảng dạy mới. Mối quan hệ tốt giữa nhà trường và phụ huynh cũng tạo điều kiện cho một môi trường học tập tích cực.

Mặt yếu và nguyên nhân

Các trường chưa chú trọng nâng cao nhận thức về vai trò dạy học môn Toán. Vai trò góp phần phát triển năng lực trí tuệ chung là cần chú trọng cải tiến hơn cả, vai trò này chưa thực sự phát huy hết tiềm năng. Việc tổ chức dạy học lý thuyết và dạy học trải nghiệm môn Toán còn chưa được chú trọng, hiệu quả còn khá hạn chế, chưa được như mong đợi.

Nguyên nhân của các hạn chế nêu trên có thể được xác định như sau:

PPDH truyền thống: GV và nhà quản lý vẫn còn phụ thuộc vào các phương pháp dạy học cổ điển, chưa tận dụng hiệu quả các PPDH tích cực như học theo dự án, học theo khám phá - vốn có thể kích thích tư duy sáng tạo và độc lập của học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bùi Minh Hiền & Nguyễn Vũ Bích Hiền (đồng chủ biên). (2015). *Quản lý và lãnh đạo nhà trường*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.

Trần Thị Tuyết Oanh. (2009). *Đánh giá và đo lường kết quả học tập*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. (2024). *Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*. Ban hành kèm theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 08 năm 2024